TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44 /2019/HS-PT
Ngày: 09-4-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trương Thị Lệ Thu

Các Thẩm phán: Bà: Trần Thị Thu Hiền

Ông: Hồ Đức Quang

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Bà Hoàng Thị Hoa, cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh

Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà: Nguyễn Quỳnh Lê, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2019, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 153/2018/TLPT-HS ngày 21/12/2018 đối với bị cáo Nguyễn Quang S do có kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2018/HS-ST ngày 15/11/2018 của Toà án nhân dân huyện Hương S, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị cáo bị kháng nghị:

Nguyễn Quang S; sinh ngày 15 tháng 4 năm 1981; tại xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; nơi ĐKNKTT và cư trú: Xóm 08, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Đặng Thị H; có vợ Văn Thị N và 03 con (lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2016); tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/8/2018 tại Trại giam Công an Hà Tĩnh. Nay bị cáo đang thi hành án tại trại giam Xuân Hà. (Có mặt.)

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Chị Văn Thị N; sinh năm: 1983. Cư trú: Xóm 08, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do. (Có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Quang S: Bà Nguyễn Thị Ngọc, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà

nước tỉnh Hà Tĩnh**.** (Có mặt)

Vụ án còn có những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan khác nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

trong khoảng thời gian từ 16 giờ đến 17 giờ ngày 23/5/2018 Nguyễn Quang S đã hai lần làm cản trở những người thi hành công vụ:

Lần thứ nhất: Khoảng 16 giờ, khi Nguyễn Quang S điều khiển xe ô tô BKS: 37V-1007 đi đến ngã tư Bưu điện huyện Hương S, ở khối 03, TT Phố Châu, S cho xe rẽ phải vào đường Nguyễn Trãi nhưng không bật đèn tín hiệu báo hướng rẽ, nên tổ công tác Cảnh sát giao thông Công an huyện Hương S ra hiệu lệnh yêu cầu dừng xe nhưng S không chấp hành. Khi tổ công tác đuổi theo và yêu cầu dừng lại, S có hành vi chửi bới, lăng mạ và đe dọa sẽ dùng súng bắn các đồng chí cảnh sát giao thông. Sau đó, đồng chí Cường tiếp tục yêu cầu S cho xe quay lại tổ công tác ở ngã tư Bưu điện huyện Hương S để lập làm việc nhưng S không chấp hành mà lên xe đi về Nghệ An.

Lần thứ hai: Đến khoảng 17 giờ cùng ngày Nguyễn Quang S điều khiển xe ô tô BKS: 37V-1007 quay lại và khi đi đến khu vực ngã tư Bưu điện huyện Hương S điều khiển xe ô tô BKS: 37V-1007 đâm thẳng vào vị trí tổ công tác cảnh sát giao thông đang làm nhiệm vụ và đâm trúng xe mô tô tuần tra cảnh sát giao thông BKS 38B4-000.18 dựng ở trên vỉa hè, làm xe bị ngã và hư hỏng nhẹ.

** Vật chứng vụ án, gồm*: - 01 chiếc xe mô tô của Công an huyện Hương S, nhãn hiệu YAMAHA, số loại Sirius S màu trắng, BKS 38B4-000.18 đã trả lại cho Công an huyện Hương S; 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu "chiến Thắng", loại xe tải ben, số loại CT3.45D1, số máy: 4102QBZL00603838, số khung: RLDTD31ZLADB00515, màu S xanh, BKS: 37V-1007, xe cũ đã qua sử dụng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hương S, tỉnh Hà Tĩnh.

- 01 Giấy đăng ký xe ô tô BKS 37V-1007 mang tên Nguyễn Đình Thắng; sinh năm: 1968 do Công an tỉnh Nghệ An cấp ngày 14/4/2010; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe ô tô số 2996983, do Sở giao thông vận tải tỉnh Nghệ An cấp ngày 20/7/2007 cho xe ô tô BKS 37V-1007; 01 mảnh nhựa màu đỏ (rất nhỏ) được thu giữ trước đầu xe 37V-1007; 01 USB đã được niêm phong, bên trong có chứa 01 file video dài 325,073kb, trích xuất từ điện thoại Iphone5 do anh Nguyễn Giang Long ở thôn Mai Hà, xã S Trung, huyện Hương S giao nộp; 01 USB đã được niêm phong bên

trong có chứa 01 file video dài 61,697kb, trích xuất từ camera do anh Nguyễn Văn Phú, chủ cửa hàng xe máy Phú Nhung thuộc khối 01, TT Phố Châu, huyện Hương S giao nộp; 01USB nhãn hiệu SANDISK, màu đỏ đen, dung lượng 8GB đã được niêm phong bên trong có chứa 01 file video có tên "IMG_1744", trích xuất từ điện thoại Iphone màu đen, số IMEI 355308080504937 do đồng chí Nguyễn Đình Nam, cán bộ Công an huyện Hương S giao nộp. Các vật chứng nêu trên đã được niêm phong đánh bút lục các số: 85 – 86 - 87; 90 - 92; 88 – 89; 91 – 93; 100 – 101 đang mang theo hồ sơ vụ án.

Với hành vi phạm tội trên, Tại bản án số: 29/2018/HS-ST ngày 15/11/2018 Tòa án nhân dân huyện Hương S, tỉnh Hà Tĩnh đã Quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang S phạm tội "Chống người thi hành công vụ"

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 330; Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Quang S 02 (Hai) năm tù, Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 15/8/2018).

Tuyên về vật chứng vụ án:

- Trả lại cho gia đình bị cáo Nguyễn Quang S và chị Văn Thị N 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu "chiến Thắng", loại xe tải ben, số loại CT3.45D1, số máy: 4102QBZL00603838, số khung: RLDTD31ZLADB00515, màu S xanh, mang BKS: 37V-1007, xe cũ đã qua sử dụng (đặc điểm các vật chứng nói trên như biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/10/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hương S, tỉnh Hà Tĩnh) và 01 giấy đăng ký xe ô tô BKS 37V-1007 mang tên Nguyễn Đình Thắng; sinh năm 1968 do Công an tỉnh Nghệ An cấp ngày 14/4/2010; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe ô tô số 2996983, do Sở giao thông vận tải tỉnh Nghệ An cấp ngày 20/7/2007 cho xe ô tô BKS 37V-1007 (đặc điểm các vật chứng là giấy tờ liên quan đến xe ô tô nêu trên được đánh bút lục các số: 85, 86, 87 có tại hồ sơ vụ án).

- Tịch thu để lưu giữ cùng hồ sơ vụ án 01 USB đã được niêm phong, bên trong có chứa 01 file video dài 325,073kb, trích xuất từ điện thoại Iphone5 do anh Nguyễn Giang Long ở thôn Mai Hà, xã S Trung, huyện Hương S giao nộp; 01 USB đã được niêm phong bên trong có chứa 01 file video dài 61,697kb, trích xuất từ camera do anh Nguyễn Văn Phú, chủ cửa hàng xe máy Phú Nhung thuộc khối 01, TT Phố Châu, huyện Hương S giao nộp; 01USB nhãn hiệu SANDISK, màu đỏ đen, dung lượng 8GB đã được niêm phong bên trong có chứa 01 file video có tên "IMG_1744", trích xuất từ điện thoại Iphone màu đen, số IMEI 355308080504937 do đồng chí Nguyễn Đình Nam, cán bộ Công an huyện Hương S giao nộp. (đặc điểm các vật chứng nêu trên đã được niêm phong và đánh bút lục các số: 90, 91, 93 có tại hồ sơ vụ án).

- Trả lại cho nguyên đơn dân sự Công an huyện Hương S 01 mảnh nhựa màu đỏ (rất nhỏ) được thu giữ trước đầu xe 37V-1007 (đặc điểm vật chứng đã được niêm phong và đánh bút lục số 92 có tại hồ sơ vụ án).

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự; tuyên quyền kháng cáo của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 14/12/2018 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh có quyết định kháng nghị số: 04/QĐ-VKS-P7 kháng nghị bản án hình sự sơ thẩm số 29/2018/HS-ST ngày 15/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hương S, tỉnh Hà Tĩnh. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015, tịch thu 1/2 giá trị chiếc xe ô tô nhãn hiệu Chiến Thắng, loại xe tải BEN, màu S xanh, biển kiểm soát 37V-1007 để nộp ngân sách nhà nước.

- Áp dụng khoản 2 Điều 47 BLHS năm 2015, trả lại 1/2 giá trị chiếc xe ô tô nhãn hiệu Chiến Thắng, loại xe tải BEN, màu S xanh, biển kiểm soát 37V-1007 cho chị Văn Thị N.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai và thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung của bản án sơ thẩm. Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung quyết định kháng nghị.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Văn Thị N trình bày hoàn cảnh và đề nghị HĐXX trả lại toàn bộ giá trị chiếc xe cho gia đình chị.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 BLTTHS sửa bản án sơ thẩm, áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS năm 2015; điểm a, khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015 tịch thu ½ giá trị chiếc xe ô tô nhãn hiệu Chiến Thắng, loại xe tải ben, màu S xanh, biển kiểm soát 37V-1007 để nộp ngân sách Nhà nước và trả lại ½ giá trị chiếc xe ô tô nhãn hiệu Chiến Thắng, loại xe tải ben, màu S xanh, biển kiểm soát 37V-1007 cho chị Văn Thị N.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo không kháng cáo, bản án không bị kháng nghị và quyết định đối với bị cáo Nguyễn Quang S về phần hình phạt đã có hiệu lực thi hành, hiện tại bị cáo đang chấp hành hình phạt tại trại giam Xuân Hà

thuộc Bộ Công An. Tuy nhiên về phần vật chứng là chiếc xe ô tô nhãn hiệu Chiến Thắng, loại xe tải BEN, màu S xanh, biển kiểm soát 37V-1007 là công cụ phương tiện phạm tội trong vụ án bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh kháng nghị cho rằng chiếc xe là tài sản chung của bị cáo Nguyễn Quang S và chị Văn Thị N và đề nghị HĐXX tuyên trả lại 1/2 giá trị chiếc xe ô tô nhãn hiệu Chiến Thắng, loại xe tải BEN, màu S xanh, biển kiểm soát 37V-1007 cho chị Văn Thị N còn ½ giá trị xe tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước theo qui định của pháp luật

[2.2] Xét nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh HĐXX cấp phúc thẩm thấy rằng: chiếc xe ô tô nhãn hiệu Chiến Thắng, loại xe tải BEN, màu S xanh, biển kiểm soát 37V-1007 là phương tiện phạm tội cần tịch thu sung quỹ nhà nước, cấp sơ thẩm tuyên trả lại chiếc xe này cho gia đình bị cáo là chưa đúng với qui định của Bộ luật hình sự . Tại phiên tòa bị cáo S và chị Văn Thị N đều thừa nhận chiếc xe nói trên là tài sản chung của cả hai vợ chồng bị cáo, việc bị cáo S sử dụng chiếc xe này làm phương tiện phạm tội chị Văn Thị N không hề biết nên không có lỗi do vậy cần tuyên trả lại ½ giá trị chiếc xe nói trên cho chị N như kháng nghị của VKSND tỉnh Hà Tĩnh là có căn cứ.

Về trị giá chiếc xe theo hội đồng định giá xác định là 70 triệu tại thời diểm định giá. Cấp phúc thẩm đã tiến hành làm việc đối với chị Văn Thị N và đề nghị chị N có ý kiện về giá đối với chiếc xe này cũng như có quan điểm cụ thể trong vòng 20 ngày tính đến ngày đưa vụ án ra xét xử song chị Văn Thị N không có quan điểm gì, cũng không có nhu cầu nhận lại chiếc xe và nộp ½ nghĩa vụ thi hành án cho bị cáo S, vì vậy cần giải quyết theo qui định là tuyên trả lại ½ giá trị chiếc xe nói trên cho chị N và tịch thu để nộp ngân sách Nhà nước ½ giá trị chiếc xe thuộc sở hữu của bị cáo S.

Từ nhận định trên HĐXX chấp nhận kháng nghị của Viên kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, sửa bản án sơ thẩm.

[3] Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm d khoản 1 Điều 357 BLTTHS năm 2015.

Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát, sửa bản án sơ thẩm số 29/2018/HS-ST ngày 15/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hương S về phần xử lý vật chứng.

Tuyên bố: Nguyễn Quang S phạm tội "Chống người thi hành công vụ".

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 330; Điều 47, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Quang S 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 15/8/2018).

[2] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015 tịch thu 1/2 giá trị chiếc xe ô tô nhãn hiệu Chiến Thắng, loại xe tải BEN, màu S xanh, biển kiểm soát 37V-1007 để sung quỹ nhà nước; trả lại 1/2 giá trị chiếc xe ô tô nhãn hiệu Chiến Thắng, loại xe tải BEN, màu S xanh, biển kiểm soát 37V-1007 cho chị Văn Thị N.

Về án phí: Áp dụng điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- PV 27 – Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND,CA,VKS,THA sơ thẩm;
- Trại Tạm giam – Công an tỉnh
- Bị cáo;
- Lưu HSVA;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Lệ Thu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thương Huyền **Bùi Đình Thông** **Bùi Văn Lam**